

Số: 23/2024/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV
chưa có thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
giai đoạn 2025-2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XIX KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều 146, 147, 148, 149, 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập,
Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế,
Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính
ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của
Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;
Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018
của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của
Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BYT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Y tế Hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế
liên quan đến HIV/AIDS;

Xét Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hỗ trợ
mức đóng bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV chưa có thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn
tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2025-2030; Báo cáo thẩm tra số 247/BC-HĐND ngày 25
tháng 12 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV chưa có thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2025-2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người được cơ quan có thẩm quyền xác nhận nhiễm HIV chưa có thẻ bảo hiểm y tế, thường trú trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang thuộc nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật hiện hành, được cấp có thẩm quyền phê duyệt, gồm:

- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo.
- Học sinh, sinh viên.
- Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.
- Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ mà các xã này đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

b) Người được cơ quan có thẩm quyền xác nhận nhiễm HIV chưa có thẻ bảo hiểm y tế, thường trú trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang thuộc nhóm tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV chưa có thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, thời gian hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện

1. Hỗ trợ phần kinh phí đóng bảo hiểm y tế còn lại (ngoài mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước quy định) cho người nhiễm HIV thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này (trừ trường hợp đã được hỗ trợ đủ 100% mức đóng bảo hiểm y tế ở các chính sách khác).

2. Hỗ trợ 100% kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

3. Thời gian hỗ trợ: Từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2030.

4. Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Khóa XIX Kỳ họp chuyên đề lần thứ 11 thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Y tế, Tài chính;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Công báo tỉnh Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (Hg_185b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Minh Xuân